

Số: /KH-PGD&ĐT

Đàm Hà, ngày 01 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện chủ đề công tác năm 2024
“Nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo” trên địa bàn huyện Đàm Hà

Thực hiện Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 27/02/2024 của UBND huyện Đàm Hà “V/v thực hiện chủ đề công tác năm 2024 về nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế; chất lượng giáo dục và đào tạo; phát triển văn hóa, con người giàu bản sắc Quảng Ninh”. Phòng Giáo dục và Đào tạo Đàm Hà xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nội dung nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trong chủ đề công tác năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả việc nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo trên địa bàn huyện theo Kế hoạch số 336-KH/HU ngày 06/10/2023 của Huyện ủy Đàm Hà thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Nghị Quyết số 04/NQ-HU ngày 07/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về “Nâng cao chất lượng giáo dục và Đào tạo, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao huyện Đàm Hà đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

Tạo sự chuyển biến rõ nét, thực chất về chất lượng giáo dục trong các nhà trường trên địa bàn huyện; cải thiện và nâng cao xếp hạng chất lượng giáo dục huyện Đàm Hà so với các huyện, thị, thành phố trong tỉnh, góp phần quan trọng trong nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn huyện gắn với nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

Trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng về chất lượng giáo dục, đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội, tình hình thực tế của các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện, địa bàn cơ sở để phân tích rõ những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và tiến hành xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn huyện và trên từng địa bàn cơ sở, từng cơ quan, đơn vị một cách chi tiết, cụ thể, có tính khả thi.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng giáo dục phổ thông; tăng tỷ lệ học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh hàng năm; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo điều kiện cho học sinh phát triển toàn diện cả về

tri thức, đạo đức, lối sống và kỹ năng. Rà soát, tham mưu bố trí kinh phí đầu tư cho các trường đạt chuẩn về cơ sở vật chất theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT; duy trì 100% trường công lập đạt chuẩn mức độ 1 trở lên; đến năm 2025 có 30% trường công lập đạt chuẩn mức độ 2; hàng năm cải thiện, nâng cao chất lượng, thứ hạng xếp loại giáo dục phổ thông, phấn đấu chất lượng giáo dục đào tạo của huyện nâng thứ tự xếp hạng trong khu vực các huyện miền Đông của tỉnh (phấn đấu xếp thứ hạng 4/7 huyện khu vực miền Đông của tỉnh).

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Năm học 2023 - 2024

(1)- Duy trì tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt 100%; phấn đấu đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 thêm 2 - 3 trường; không còn trường quá hạn công nhận lại theo quy định.

(2)- Đối với giáo dục mầm non: Duy trì vững chắc đạt chuẩn phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ em 05 tuổi; phấn đấu tỷ lệ huy động trẻ Nhà trẻ đạt 38% trở lên; trẻ Mẫu giáo đạt 98%, trẻ 05 tuổi đạt 100%; Duy trì 100% trẻ học 02 buổi/ngày, ăn bán trú tại trường; 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần/năm học, được cân đo, theo dõi sức khỏe và đánh giá trên biểu đồ tăng trưởng; trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm 01% trở lên và trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm 0,9% trở lên so với đầu năm học; trẻ béo phì được không chế.

(3)- Đối với giáo dục tiểu học: Duy trì vững chắc đạt chuẩn PCGD Tiểu học mức độ 3; duy trì tỷ lệ học sinh tiểu học học 02 buổi/ngày đạt 100%; học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,0% trở lên; học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99,9% trở lên.

(4)- Đối với giáo dục trung học: Duy trì vững chắc đạt chuẩn PCGD Trung học cơ sở mức độ 3; phấn đấu học sinh trung học lên lớp thẳng đạt tỷ lệ 99,0% trở lên, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT đạt tỷ lệ 99,0% trở lên.

(5)- Tuyển sinh đạt 100% đối với lớp 1, lớp 6. Tăng tỷ lệ học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh; tăng học sinh đạt giải Nhất cấp tỉnh. Tỷ lệ trường và cơ sở giáo dục áp dụng hệ thống quản trị dựa trên dữ liệu và công nghệ số 80,0%.

2.2. Năm học 2024 - 2025

- Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn:

+ Về chất lượng đại trà: (1)- Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt 40%; (2)- Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo từ 3-5 tuổi là 98% trở lên; (3)- Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 là 100%; (4)- Tỷ lệ huy động học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6 là 100%; (5)- 30% học sinh tiểu học, 40% học sinh THCS đạt trình độ tiếng Anh bậc 2/6; 30% học sinh tiểu học và 50% học sinh THCS biết sử dụng tin học thông thường; (6)- Tỷ lệ huy động học sinh tốt nghiệp THPT vào lớp 10 là 70%; phân luồng học sinh tại Trung tâm GDNN - GDTT và các cơ sở đào tạo nghề gắn học nghề với giáo dục THPT là 30%. Hàng năm, tỷ lệ học sinh chuyên lớp đạt 99% trở lên, tốt nghiệp lớp 9 đạt 97% trở lên.

+ Về chất lượng mũi nhọn: Tăng tỷ lệ học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh đạt giải nhất, nhì, có giải trong hội thi sáng tạo khoa học kỹ thuật cấp tỉnh trở lên.

- Đội ngũ quản lý, giáo viên: Đến hết năm 2025, 100% đều có trình độ đào tạo đạt chuẩn. 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp.

- Về xây dựng hệ thống trường đạt chuẩn quốc gia: Đến năm 2025 có 100% các trường công lập đạt chuẩn, trong đó 30% trường có cơ sở vật chất đạt chuẩn mức độ 2.

- Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục MN 5 tuổi; PCGD TH, PCGD THCS mức độ 3, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; tiến tới phổ cập trẻ mẫu giáo 3 tuổi và 4 tuổi; kiểm định chất lượng; 100% học sinh từ lớp 3 trở lên được học chương trình ngoại ngữ 10 năm.

- Tỷ lệ trường và cơ sở giáo dục áp dụng hệ thống quản trị dựa trên dữ liệu và công nghệ số 100%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của chi ủy, chi bộ các trường học

Các chi ủy, chi bộ tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo phát huy sức mạnh tổng hợp, toàn diện của các tổ chức nhằm phát triển sự nghiệp giáo dục. Xác định rõ quan điểm, mục tiêu phát triển giáo dục trên cơ sở đánh giá thực chất thực trạng giáo dục của nhà trường... chỉ đạo xây dựng chương trình, mục tiêu, chỉ tiêu phát triển giáo dục phù hợp với thực tiễn.

Tăng cường công tác xây dựng Đảng và nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong các cơ sở giáo dục. Thực hiện phát triển, kết nạp đảng viên đối với giáo viên có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện.

Chi ủy, chi bộ chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục của nhà trường; gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm của cấp ủy, chính quyền địa phương với việc thực hiện các chỉ tiêu về GD&ĐT của nhà trường; gắn kết chặt chẽ sự phối hợp của các ban, ngành, tổ chức đoàn thể của địa phương nhằm tạo sự đồng thuận cao trong việc thực hiện nhiệm vụ đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn.

2. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong nhân dân, trong cha mẹ HS về chủ trương, quan điểm phát triển giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn huyện; có nhận thức đúng về vị trí, vai trò của giáo dục, về công tác xã hội hóa giáo dục và trách nhiệm của toàn xã hội đồng hành với ngành giáo dục trong phát triển sự nghiệp GD&ĐT; có nhận thức đúng về phân luồng HS sau khi tốt nghiệp THCS, về việc học nghề sau khi tốt nghiệp THPT để lập thân, lập nghiệp.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, lối sống, đạo đức cách mạng, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ, quy tắc ứng xử, tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với nghề cho đội ngũ CBQL, GV, NV.

Đẩy mạnh công tác giáo dục đạo đức lối sống, ý thức chấp hành pháp luật, văn hóa học đường, tạo động lực học tập cho HS với nội dung thi đua học tập tốt, rèn luyện tốt, cố gắng phát huy năng lực, sở trường, nâng cao trình độ học vấn cho bản thân, tiến tới học nghề, học chuyên nghiệp, khởi nghiệp... góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, của huyện.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài địa phương ủng hộ cho phát triển giáo dục; tích cực huy động các nguồn lực xã hội hóa để xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất trường, lớp học; bổ sung đồ dùng, trang thiết bị dạy học; hỗ trợ các hoạt động giáo dục trong nhà trường...

3. củng cố sắp xếp mạng lưới trường, lớp, cải thiện cơ sở vật chất

Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại mạng lưới các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, phù hợp với thực tế; thực hiện dồn, ghép các điểm trường lẻ về trường chính.

Tập trung chỉ đạo củng cố và phát triển phương thức giáo dục thường xuyên, củng cố hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, tạo cơ hội học tập suốt đời cho mọi đối tượng có nhu cầu trong xã hội.

Tiếp tục tập trung huy động các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các chương trình mục tiêu quốc gia, xã hội hóa giáo dục để thực hiện đầu tư cho các cơ sở giáo dục theo hướng từng bước đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Xây dựng đội ngũ CBQL, GV, NV có chất lượng

(1) Nâng cao phẩm chất, đạo đức nhà giáo; trách nhiệm, tâm huyết của mỗi thầy, cô giáo

Tăng cường quán triệt và triển khai thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, lối sống, đạo đức cách mạng, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ, quy tắc ứng xử, ý thức chấp hành pháp luật cho CBQL, GV, NV; chú trọng công tác bồi dưỡng kết nạp đảng viên mới, đào tạo nâng cao trình độ lý luận cho đội ngũ viên chức tại các trường học (đặc biệt CBQL, chi ủy viên chi bộ, viên chức quy hoạch chức danh quản lý); thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong giáo dục và đào tạo.

(2) Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ CBQL, GV

Xây dựng kế hoạch thực hiện tập huấn, bồi dưỡng về chính trị tư tưởng, đạo đức, kiến thức chuyên môn, kỹ năng sư phạm, năng lực quản lý, quản trị, phương pháp dạy học tích cực; tổ chức hội thảo, chuyên đề về nghiên cứu bài dạy theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS cho CBQL, GV các cấp học. Khuyến khích các hoạt động tự bồi dưỡng của CBQL, GV các cấp học.

Đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng, kết hợp cả hình thức trực tuyến và trực tiếp, chú trọng bồi dưỡng GV một số kỹ năng như: Khai nguồn cảm hứng

giúp HS chủ động, sáng tạo trong việc tiếp thu, tìm kiếm tri thức; tổ chức kiểm tra, đánh giá HS. Đặc biệt, chú trọng bồi dưỡng GV tích hợp các môn khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình GDPT 2018.

Nâng cao năng lực, đặc biệt là năng lực quản trị nhà trường cho CBQL các cấp học. Khuyến khích CBQL giáo dục có tư duy quản trị mới.

Thành lập các tổ GV cốt cán các cấp học (riêng cấp THCS thành lập các tổ GV cốt cán theo từng môn học). Xây dựng hoạt động tổ GV cốt cán một cách thường xuyên, hiệu quả trong năm học. Có kế hoạch liên kết, trao đổi học tập về chuyên môn theo từng môn học giữa tổ GV cốt cán cấp THCS với đội ngũ GV giỏi các trường cấp THPT trên địa bàn và với các trường trong tỉnh.

5. Đổi mới nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục

(1) Đổi mới quản lý giáo dục

Thực hiện tốt công tác điều tra, dự báo, cập nhật chính xác các số liệu về phát triển giáo dục để xây dựng kế hoạch phát triển, đánh giá chất lượng giáo dục đào tạo, đánh giá năng lực quản lý giáo dục.

Nâng cao năng lực quản trị nhà trường cho CBQL các cấp, chú trọng bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ CBQL cơ sở giáo dục. Phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục; hiệu trưởng là nhà quản lý năng động, sáng tạo, cải thiện mối quan hệ với HS và cha mẹ HS, cải thiện điều kiện cơ sở vật chất, chất lượng đội ngũ GV tại cơ sở giáo dục.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đảm bảo kỷ cương trong quản lý. Thực hiện tốt các chủ trương về công khai chất lượng giáo dục, nguồn lực cho giáo dục, tài chính của các cơ sở giáo dục, phát huy tác dụng của hoạt động giám sát xã hội đối với chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Thông kê, công bố xếp hạng trường đối với mỗi kết quả thực hiện các hoạt động chuyên môn: Kết quả khảo sát chất lượng theo đề kiểm tra chung; kết quả thi HS giỏi các cấp; kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 hằng năm...

(2) Tăng cường công tác quản lý chất lượng

Khắc phục triệt để bệnh thành tích trong giáo dục, nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục theo hướng giao quyền tự chủ cho các nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục; nâng cao năng lực quản trị, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu và cá nhân thực hiện nhiệm vụ; thực hiện tốt chức năng giám sát và kiểm tra của cấp trên. Củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra, đánh giá. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

Thực hiện phương châm “Học thật, dạy thật, thi thật, chất lượng thật”, giao chất lượng giáo dục HS đầu ra cho CBQL, GV các cơ sở giáo dục; hằng năm giao chỉ tiêu nâng cao điểm trung bình các môn thi tuyển sinh vào lớp 10 cho các trường THCS; tổ chức so sánh điểm thi và học bạ, phân tích kết quả làm căn cứ để đổi mới công tác quản lý, đổi mới việc dạy và học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả công tác tự đánh giá, đánh

giá ngoài, cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

6. Đổi mới tổ chức dạy và học theo hướng thực chất

(1) Xây dựng môi trường học tập, rèn luyện tính tích cực cho HS

a) Bổ sung thời lượng dạy học

* Giáo dục mầm non: Tổ chức mỗi tuần dạy 01 tiết tăng cường tiếng Việt cho trẻ vùng dân tộc thiểu số, 01 hoạt động tập tô, tập đồ chữ cái đối với trẻ 5 tuổi; tổ chức cho trẻ 4 tuổi bước đầu làm quen với chữ cái, tích hợp vào các hoạt động học tập, vui chơi; các trường có đủ điều kiện theo quy định tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh; ứng dụng giáo dục STEAM vào chương trình giáo dục của nhà trường.

* Giáo dục tiểu học: Tổ chức dạy và học tiếng Việt cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số với thời gian 01 tháng trước khi vào lớp 1 hằng năm. Duy trì và tăng số lớp học 2 buổi/ngày đối với cấp tiểu học.

* Giáo dục THCS: Bổ sung thêm một số buổi học tăng cường/chuyên đề trong tuần đối với cấp THCS để ôn tập kiến thức nhất là ôn tập tuyển sinh vào lớp 10, tổ chức các hoạt động giáo dục cho HS.

b) Xây dựng môi trường thân thiện tích cực

* Giáo dục mầm non: Tăng cường đầu tư, phát động các cuộc thi xây dựng cảnh quan sư phạm trong và ngoài lớp học, quan tâm xây dựng môi trường hoạt động ngoài trời, thư viện trong trường học để trẻ được vui chơi và trải nghiệm, khám phá theo định hướng “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”, “Lấy trẻ làm trung tâm”, tăng cường tiếng Việt cho trẻ vùng dân tộc thiểu số; hướng đến các tiêu chí Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện - Bền vững.

* Giáo dục phổ thông: Cải tạo, xây mới thư viện, đầu tư mở rộng không gian đọc sách theo hướng thân thiện với môi trường học, phù hợp với lứa tuổi HS của từng cấp học; tổ chức các câu lạc bộ về sách, phát động phong trào đọc sách trong thư viện trường học, các hội thi về sách gắn với hoạt động ngoại khóa. Phát động phong trào sưu tầm, quyên góp, lưu giữ, trao đổi, ủng hộ sách cho các thư viện nhà trường. Xây dựng các khu học tập, rèn luyện và vui chơi cho HS để rèn luyện tri thức, đạo đức; các kỹ năng sống, kỹ năng ứng phó linh hoạt với các vấn đề xã hội, kỹ năng cảm thụ; tính nhân văn, hướng thiện... đồng thời nâng cao sức khỏe, rèn luyện thể chất cho HS.

Sắp xếp, bố trí lại chương trình, thời khóa biểu hợp lý trong các nhà trường để HS có thời gian đọc sách nhằm phát triển văn hóa đọc; tổ chức các hoạt động vui chơi, ngoại khóa bổ ích lành mạnh, bồi dưỡng kỹ năng mềm cho HS đáp ứng yêu cầu hội nhập.

c) Tổ chức dạy học và đảm bảo chất lượng giáo dục các cấp học

* Đối với giáo dục mầm non:

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, chương trình GDMN của Bộ GD&ĐT, các trường chủ động xây dựng Chương trình nhà trường phù hợp với bối cảnh địa phương, trường, nhóm/lớp; xây dựng nội dung hoạt động giáo dục, chăm sóc theo kết quả mong đợi đối với từng độ tuổi.

Tổ chức phối hợp giữa trường tiểu học và trường mầm non trong việc hướng dẫn trẻ mẫu giáo 5 tuổi phát âm chữ cái tiếng Việt, tập tô 29 chữ cái và 10 chữ số ngay từ đầu năm học và thực hiện xuyên suốt trong năm học. Tổ chức hội thảo, chuyên đề các cấp về xây dựng chương trình nhà trường, phương pháp, nội dung các hoạt động giáo dục, chăm sóc trẻ, giáo dục STEAM...

Duy trì, phát triển hoạt động của nhóm cốt cán các cấp hỗ trợ trong công tác quản lý, quản trị nhà trường thực hiện các hoạt động giáo dục, chăm sóc trẻ.

* Đối với giáo dục tiểu học:

CBQL, GV nắm vững Chương trình GDPT 2018 và cụ thể đối với chương trình các môn học cấp tiểu học. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học, hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy của GV theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS. Thực hiện tăng cường tiếng Việt ở tất cả các môn học, hoạt động giáo dục để đảm bảo việc phát triển nghe, nói, đọc, viết cho HS là người dân tộc thiểu số. Thực hiện các phương pháp dạy học tích cực và lồng ghép học thông qua chơi trong các tiết dạy hằng ngày trên lớp. Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cho phù hợp với đối tượng HS, đặc biệt là HS dân tộc thiểu số. Duy trì việc rèn nề nếp trong lớp học, rèn chữ viết, trình bày vở viết... cho HS. Lựa chọn những GV có năng lực, trách nhiệm, tâm huyết dạy lớp 1 hằng năm. Trong những tuần học đầu năm học mới thực hiện tăng thời lượng dạy học đối với các bài học trong môn Tiếng Việt lớp 1 nhất là ở các lớp có đông HS là người dân tộc thiểu số.

Tổ chức đánh giá thường xuyên HS đối với các nội dung của môn học, hoạt động giáo dục, hoạt động giáo dục để dạy bổ sung, ôn tập lại kiến thức nhất là đối với lớp 1 vùng dân tộc thiểu số.

Tổ chức hội thảo, chuyên đề các cấp về xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học/hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, điều chỉnh nội dung dạy học, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS qua tiết dạy, giáo dục STEM... cho đội ngũ CBQL, GV hằng năm.

Duy trì, phát huy hiệu quả hoạt động của nhóm GV cốt cán các cấp hỗ trợ trong công tác quản lý, quản trị nhà trường của hiệu trưởng và thực hiện các hoạt động giáo dục, đánh giá HS của GV trong năm học.

Phối hợp với trường mầm non trong việc hướng dẫn trẻ mẫu giáo 5 tuổi trong việc phát âm chữ cái tiếng Việt, tập tô 29 chữ cái và 10 chữ số.

* Đối với giáo dục THCS:

CBQL, GV nắm vững Chương trình GDPT 2018, nhất là đối với những môn học, hoạt động được phân công theo dõi, giảng dạy. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học của tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy của GV theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS. Phát triển đội ngũ CBQL, GV cốt cán; đánh giá, lựa chọn đội ngũ, xây dựng quy chế làm việc và kế hoạch hoạt động; thực hiện tốt việc hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng chuyên môn cho đội ngũ CBQL, GV, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục.

GV thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức, kỹ thuật tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS. Xác định đổi mới phương pháp dạy học là phương châm cốt lõi của quá trình nâng cao chất lượng giáo dục.

Kết hợp linh hoạt, hiệu quả các hình thức tổ chức dạy học hỗ trợ: dạy học trực tuyến, qua Internet, truyền hình; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học; hướng dẫn học sinh cách tự học, học cách học, cách tư duy; tránh tình trạng máy móc trong dạy học.

Triển khai thực hiện hoạt động giáo dục STEM hiệu quả; tạo môi trường khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho học sinh. Tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học trong nhà trường, đa dạng, các hoạt động trải nghiệm ở trong và ngoài nhà trường.

Tổ chức hội thảo, chuyên đề cấp trường, tổ chuyên môn tối thiểu 3 lần/01 năm học theo định hướng nghiên cứu bài dạy đối với các môn học để nâng cao năng lực đối với đội ngũ GV. Ôn tập, củng cố, bổ sung kiến thức cho HS các khối lớp, nhất là các lớp đầu cấp và lớp cuối cấp trước khi chuyển cấp. Tập trung bồi dưỡng nội dung, phương pháp, kỹ năng giảng dạy, ôn tập cho lớp 9 để chuẩn bị tốt kiến thức cho HS thi tuyển vào lớp 10 THPT.

*** Phát triển chất lượng giáo dục mũi nhọn:**

Rà soát, phát hiện, bồi dưỡng thường xuyên đối với cá nhân/nhóm HS có năng lực, năng khiếu các môn học, hoạt động giáo dục các cấp học; thành lập đội tuyển cấp trường đối với các môn học; xây dựng hoạt động bồi dưỡng thường xuyên và đánh giá cấp trường trong kế hoạch giáo dục nhà trường hằng năm.

Lựa chọn, phân công nhóm GV có năng lực đối với các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện bồi dưỡng cho nhóm/cá nhân HS thường xuyên trong tuần và cả năm học; quan tâm công tác bồi dưỡng, nghiên cứu, học tập nâng cao năng lực cho đội GV tham gia ôn luyện HS giỏi.

Tổ chức Hội thảo, chuyên đề cấp tổ chuyên môn, cấp trường/liên trường về xây dựng nội dung, thời lượng bồi dưỡng HS giỏi đối với nhóm/cá nhân HS theo từng khối lớp.

Mời một số nhà giáo giỏi có kinh nghiệm trong tỉnh tham gia ôn tập và bồi dưỡng đội ngũ GV, giúp GV các cơ sở giáo dục có cơ hội học tập phương pháp và nội dung bồi dưỡng HS giỏi.

Khuyến khích HS tham gia sân chơi trí tuệ trực tiếp hoặc trực tuyến do các tổ chức, đơn vị trong, ngoài nước tổ chức.

(2) Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá về chất lượng dạy - học

a) Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thực chất về chất lượng dạy - học

* Giáo dục mầm non:

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá chất lượng theo đúng quy định, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Lựa chọn tiêu chí đánh giá phù hợp với mục tiêu kế hoạch giáo dục của nhà trường theo từng giai đoạn, kết quả mong đợi cuối độ tuổi, từ đó có kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Riêng đối với trẻ 5-6 tuổi, căn cứ bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi, mục tiêu, nội dung giáo dục của nhà trường, thường xuyên khảo sát, đánh giá chất lượng HS, trong năm học tổ chức phối hợp với trường tiểu học trên cùng địa bàn khảo sát đánh giá trẻ, kịp thời có giải pháp bổ sung kiến thức, kỹ năng cần thiết chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1.

* Giáo dục phổ thông:

Xây dựng đề khảo sát chung và tổ chức khảo sát đánh giá chất lượng HS cấp tiểu học, THCS trên địa bàn huyện trong năm học. Các cơ sở giáo dục định kỳ tổ chức khảo sát chất lượng thường xuyên và đột xuất đối với HS các khối lớp, phân tích, đối sánh kết quả khảo sát để đánh giá việc thực hiện công tác bàn giao, nghiệm thu chất lượng của các cơ sở giáo dục; phản hồi về kết quả khảo sát chất lượng với lớp học, cấp học dưới để đảm bảo năm học sau lớp học, cấp học dưới bàn giao HS cho lớp học, cấp học trên phải có sự tiến bộ về chất lượng; làm cơ sở để các cơ sở giáo dục tổ chức dạy bổ sung kiến thức, kỹ năng cho HS các lớp đầu cấp đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình cấp học.

Tổ chức làm bài kiểm tra học kỳ theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT và của các nhà trường phù hợp với mục tiêu kiểm soát chất lượng giảng dạy của các đơn vị, hạn chế tình trạng GV và các nhà trường thực hiện chỉ tiêu chất lượng được giao không thực chất. Kiên quyết xử lý các trường hợp thực hiện không nghiêm túc việc ra đề, tổ chức coi thi/kiểm tra, giám sát, chấm bài, đánh giá kết quả học tập của HS.

Tổ chức phân tích tỷ lệ, điểm trung bình thi các môn tuyển sinh vào lớp 10 hằng năm tại từng cơ sở giáo dục. Đánh giá, triển khai các giải pháp và xây dựng kế hoạch giao chỉ tiêu cụ về nâng tỷ lệ, điểm trung bình các môn tuyển sinh vào lớp 10 hằng năm đối với từng nhà trường, từng GV trực tiếp dạy các môn.

Thành lập các đoàn kiểm tra, đánh giá công tác quản trị của Hiệu trưởng, công tác dạy của GV và chất lượng giáo dục của HS trong năm học. Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra cuối học kỳ I, cuối năm và tổ chức các đoàn thực hiện việc kiểm tra, đánh giá chất lượng HS các lớp tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện.

b) Đối với các HS chưa đạt trong kiểm tra, đánh giá

Rà soát, bố trí nhóm/lớp đối với HS chưa hoàn thành nội dung môn học, hoạt động giáo dục và có kết quả kiểm tra, đánh giá chưa đạt để tổ chức dạy bổ sung, ôn tập lại kiến thức thường xuyên trong tuần và năm học. Hình thành các nhóm để hỗ trợ HS trong quá trình học và tổ chức các hoạt động giáo dục. Giao nhiệm vụ, phân công cụ thể cho GV, các tổ chức và phối hợp với cha mẹ HS thực hiện hỗ trợ HS trong học tập.

Phối hợp Đoàn Thanh niên và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tổ chức tuyên truyền, gặp cha mẹ, HS lưu ban, bỏ học để tuyên truyền và động viên HS tiếp tục theo học để hoàn thành chương trình lớp học, cấp học.

c) Thực hiện đánh giá, bàn giao, nghiệm thu chất lượng giáo dục

* Giáo dục mầm non:

Các cơ sở giáo dục mầm non thường xuyên thực hiện công tác phối hợp với các trường tiểu học trên cùng địa bàn trong công tác hướng dẫn trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi đọc, phát âm tiếng Việt, tập tô chữ cái chữ số, tư thế ngồi, cách cầm bút trước khi vào lớp 1; thường xuyên phối hợp tổ chức khảo sát đánh giá trẻ 5-6 tuổi trong năm học để có giải pháp bổ sung kịp thời kiến thức, kỹ năng cho HS. Sau khi khảo sát đánh giá trẻ vào cuối năm học, trẻ nào chưa đạt yêu cầu về kiến thức, kỹ năng cần thiết theo quy định, GV phải có trách nhiệm phụ đạo bổ sung kiến thức cho HS đến khi đạt yêu cầu theo quy định, đảm bảo trên 98% trẻ 5-6 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

Phòng Giáo dục và Đào tạo sẽ định kỳ thành lập đoàn khảo sát đánh giá trẻ 5 tuổi vào giữa học kỳ II theo quy định của Bộ GD&ĐT.

* Giáo dục phổ thông:

Thực hiện việc đánh giá chất lượng giáo dục thực chất ở tất cả các cấp học, quyết tâm xóa bỏ “bệnh thành tích” trong đánh giá chất lượng giáo dục.

Thực hiện nghiêm túc công tác bàn giao, nghiệm thu chất lượng giữa các khối lớp đảm bảo thực chất. Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục, chất lượng giáo dục của trường học với trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu và GV.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục, giảng dạy thực tế của GV. Thực hiện ký cam kết chất lượng, gắn trách nhiệm của GV đứng lớp với việc bàn giao chất lượng cuối năm học, tránh để xảy ra tình trạng HS “ngồi nhầm lớp”, hạn chế sự đùn đẩy trách nhiệm giữa các khối lớp, các cấp học.

7. Đổi mới công tác thi đua khen thưởng

Xây dựng và ban hành quy định về hệ thống tiêu chí, chỉ tiêu thi đua, khen thưởng được cụ thể hóa từ các quy định của nhà nước, của Bộ GD&ĐT, của UBND tỉnh, trọng tâm là kết quả thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục thực chất để đánh giá CBQL, GV và các nhà trường. Nghiên cứu, xem xét bổ sung khen thưởng đối với những HS đạt giải tham gia sân chơi trí tuệ trực

tiếp hoặc trực tuyến do các tổ chức, đơn vị trong, ngoài nước tổ chức. Nghiên cứu, ban hành các chuyên đề về thi đua - khen thưởng gắn với chất lượng môn học, hoạt động giáo dục.

Điều chỉnh, bổ sung quy chế thi đua - khen thưởng của ngành GD&ĐT và hướng dẫn công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành phù hợp với từng cấp học, có tính đến yếu tố vùng miền để đảm bảo công tác thi đua - khen thưởng góp phần thúc đẩy mạnh mẽ, có hiệu quả việc cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục của các nhà trường và đội ngũ CBQL, GV trong toàn ngành.

Gắn chất lượng giáo dục, trách nhiệm quản lý, quản trị của hiệu trưởng các cơ sở giáo dục với công tác thi đua.

8. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong giáo dục

Phối hợp với Hội Khuyến học, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội cha mẹ học sinh... để tổ chức, động viên các lực lượng xã hội tham gia các hoạt động giáo dục. Đẩy mạnh phong trào khuyến học, khuyến tài; biểu dương kịp thời những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác khuyến học, những gia đình, dòng họ, thôn bản, khu dân cư hiếu học tiêu biểu. Khen thưởng GV, HS giỏi, HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, HS là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo có thành tích cao trong học tập.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục, chăm sóc HS. Các cơ quan, các tổ chức chính trị xã hội tăng cường sự chỉ đạo đối với các đơn vị trực thuộc, các đoàn viên, hội viên trong việc phối hợp với các nhà trường quản lý, giáo dục HS thời gian ngoài trường học; trong công tác giáo dục HS, vận động HS ra lớp; thường xuyên có ý kiến tham gia, góp ý cho nhà trường và CBQL, GV trên địa bàn về tinh thần, trách nhiệm và việc thực hiện nhiệm vụ; vận động ủng hộ các nguồn lực cho công tác phát triển GD&ĐT, các hoạt động hỗ trợ HS có hoàn cảnh khó khăn.

Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ HS để hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ giáo dục, thực hiện tốt phối hợp giáo dục giữa nhà trường - gia đình - xã hội để nâng cao chất lượng giáo dục; thực hiện hiệu quả công tác xã hội hóa, tăng cường nguồn lực cho các nhà trường.

Phối hợp với tổ chức công đoàn đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ cho GV gặp khó khăn, HS trong công tác giảng dạy và học tập.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo; cán bộ phụ trách các trường học

Chỉ đạo các trường học đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quản lý, quản trị nhà trường; siết chặt quản lý chất lượng giáo dục - đào tạo đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới là khâu đột phá, gắn với phát triển giáo dục thông minh, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục, dạy học và đánh giá chất lượng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ

quản lý giáo dục các cấp để thực hiện mục tiêu đổi mới, phát triển giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo.

Cán bộ được phân công, phụ trách các trường học thường xuyên giám sát kết quả thực hiện của các trường và báo cáo định kỳ hàng tuần, hàng tháng với lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo.

2. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện

Tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt tới toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 27/02/2024 của UBND Huyện Đàm Hà “V/v thực hiện chủ đề công tác năm 2024 về nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế; chất lượng giáo dục và đào tạo; phát triển văn hóa, con người giàu bản sắc Quảng Ninh” và Kế hoạch này.

Cụ thể hóa Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 27/02/2024 của UBND Huyện Đàm Hà và Kế hoạch của Phòng GD&ĐT để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của nhà trường.

Định kỳ hàng tháng, sơ kết học kỳ I, kết thúc năm học tổ chức đánh giá việc thực hiện Kế hoạch, đề ra nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Yêu cầu các trường học xây dựng Kế hoạch để triển khai và tổ chức thực hiện; định kỳ hàng tháng, kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học gửi báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đàm Hà về việc thực hiện chủ đề công tác năm 2024 về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các trường học tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện (để báo cáo);
- CT, các PCT. UBND huyện (để báo cáo);
- TP và các PTP;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện (T/h);
- Cán bộ chuyên môn PGD;
- Lưu: VT, GD.

TRƯỞNG PHÒNG

Chu Huy Bân